

Số:104/2024/QĐCNTTLH

Tân Sơn, ngày 20 tháng 9 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 32,33,34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào Điều 55,57,81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Hoàng Thị M.

Sau khi nghiên cứu:

-Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đề ngày 23 tháng 8 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Hoàng Thị M với anh Hà Văn M1.

-Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 9 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị **Hoàng Thị M**, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Khu T, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Người bị kiện: Anh **Hà Văn M1**, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Khu T, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Người bảo vệ quyền lợi cho Nguyên đơn: Ông Lã Thành C -Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh P.

Người bảo vệ quyền lợi cho Bị đơn: Ông Bùi Đức D - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh P.

-Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 9 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 9 năm 2024, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị M và anh Hà Văn M1.

- *Về con chung:* Chị M, anh M1 xác nhận có ba con chung Hà Thùy T, sinh ngày 03/3/2003, Hà Thị V, sinh ngày 16/01/2008 và Hà Hải N, sinh ngày 19/8/2009. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận cháu Hà Thùy T đã trưởng thành nên không đề nghị giải quyết.

Đối với cháu Hà Thị V và Hà Hải N nguyện vọng được ở cùng Mẹ nên khi ly hôn chị M trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung Hà Thị V và Hà Hải N kể từ tháng 9 năm 2024 đến khi thành niên. Anh M1 không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung nhưng được quyền đi lại thăm nom con chung.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ và công sức: Chị M, anh M1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành án theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đinh Văn Chí